

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 02 tháng 11 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 133/2018/TLST-DS ngày 26 tháng 9 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: **Phạm Ánh T**, sinh năm 1972;

Địa chỉ: ấp B, xã K, huyện G, Tiền Giang.

* Bi đơn: **Hồ Thị T**, sinh năm 1975;

Địa chỉ: ấp X, xã K, huyện G, Tiền Giang.

Đại diện uỷ quyền: **Phạm Duy M**, sinh năm 1976;

Địa chỉ: số 14 Khu phố N, phường M, thị xã G, Tiền Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Chị Hồ Thị T có nghĩa vụ trả cho chị Phạm Ánh T 3,5 lượng vàng SJC và 05 chỉ vàng 24k. Thời gian trả cụ thể như sau:

+ Ngày 02/01/2019 trả 3,5 lượng vàng SJC.

+ Ngày 02/02/2019 trả 05 chỉ vàng 24k (đúng tuổi).

- Về án phí: Mỗi bên đương sự phải nộp 50% án phí dân sự sơ thẩm.

+ Chị Phạm Ánh T phải nộp 1.816.000 đồng (Một triệu tám trăm mười sáu ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 45907 ngày 25/9/2018 số tiền 3.655.000 đồng và biên lai thu số

45924 ngày 25/10/2018 số tiền 300.000 đồng của Chi cục thi hành án dân sự huyện Gò Công Đông. Như vậy, chị T được hoàn lại số tiền tạm ứng án phí là 2.139.000 đồng (*Hai triệu một trăm ba mươi chín ngàn đồng*).

+ Chị Hồ Thị T phải nộp 1.816.000 đồng (*Một triệu tám trăm mười sáu ngàn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

(Giá vàng tại thời điểm giải quyết: Vàng SJC10c giá 36.480.000 đồng/lượng, vàng 24K giá 3.518.000 đồng/chỉ).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện GCD;
- Cc.THA dân sự huyện GCD;
- Lưu hồ sơ, án văn.

Trần Quang Vũ